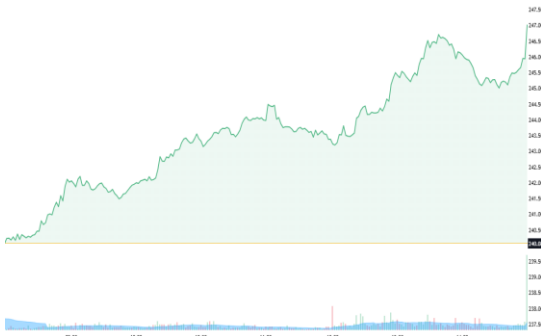


VN-INDEX


Giá trị đóng cửa	1.728,34
Biến động (%)	3,08%
Khối lượng (triệu CP)	997,26
Giá trị (tỷ đồng)	29.516,84
SLCP tăng giá	291
SLCP giảm giá	57
SLCP đứng giá	35

**Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận*

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	247,02
Biến động (%)	2,89%
Khối lượng (triệu CP)	85,77
Giá trị (tỷ đồng)	1.746,07
SLCP tăng giá	129
SLCP giảm giá	34
SLCP đứng giá	43

**Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận*

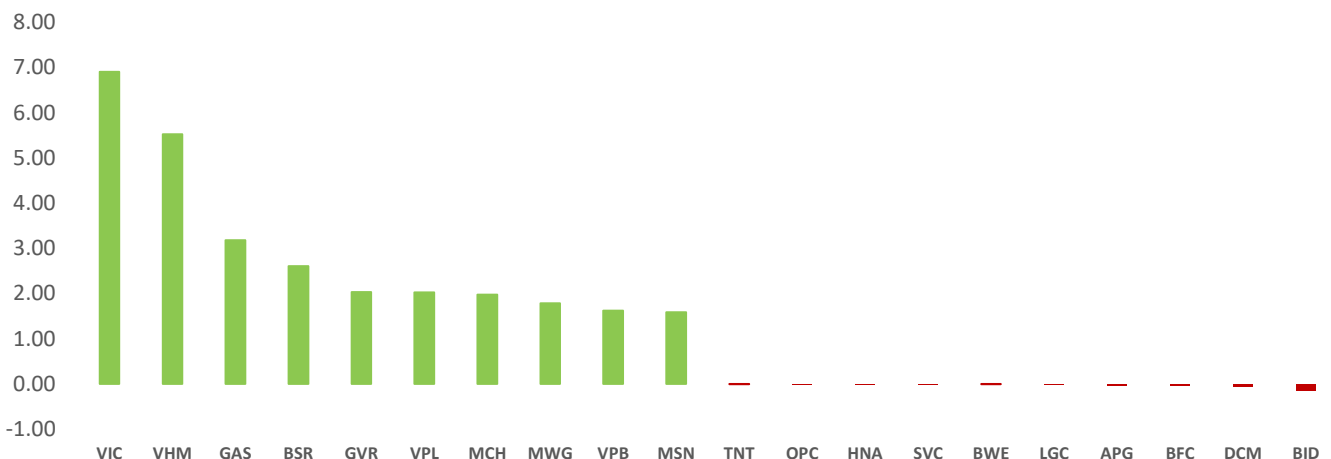
,DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
Thị trường cơ sở

Mở cửa phiên giao dịch ngày 11/03, lực cầu nhập cuộc thị trường ngay từ sớm hướng tới VIC, VIB, VPB, DGC... giúp VN-Index nhanh chóng vượt 1.700 điểm. Ở chiều ngược lại, sắc đỏ vẫn chi phối một số mã như BID, DCM, BFC khiến đà tăng chỉ số bị thu hẹp. Dù vậy, nhiều cổ phiếu dầu khí, vận tải thu hút dòng tiền tốt như POW, BSR, NT2, VIP, GMD, HAH, VOS củng cố VN-Index nói rộng đà tăng và tạm kết phiên sáng tăng hơn 32 điểm. Sang phiên chiều, sắc xanh tiếp tục chiếm ưu thế trên bảng điện tử lan tỏa tới nhiều nhóm ngành như chứng khoán, thép, cao su... Điểm sáng ghi nhận tại nhóm bán lẻ, thực phẩm với FRT, DGW, ANV tăng trần, cùng PNJ, MCH, DBC, HAG, VHC tiếp đà sôi động với tỷ lệ tăng hơn 3,1%. Rổ VN30 đóng cửa với 28 mã tăng, nổi bật là MSN, GVR và VPL giữ vững sắc tím, tiếp theo là VHM, MWG, VRE, GAS đồng thuận tăng hơn 6,2%. Hàng loạt cổ phiếu bất động sản, xây dựng và vật liệu cũng giao dịch sôi động trong phiên hôm nay với HDG, TCH, CII, VCG dư mua trần, cùng DIG, KBC, KSB, FCN, PDR, HT1, SZC, VGC đều tăng hơn 4,8%. Kết phiên, VN-Index tăng 3,08% lên 1.728,34 điểm, tăng 51,61 điểm so với phiên hôm qua. Tương tự, chỉ số HNX-Index tăng 2,89% đạt 247,02 điểm nhờ động lực chính của các mã KSF, PVS, IDC, SHS, MBS...

Thanh khoản trên sàn HOSE phiên hôm nay ghi nhận giá trị khoảng 29.516,84 tỷ đồng, giảm 29,26% về giá trị so với phiên hôm qua, trong đó giá trị giao dịch thỏa thuận chiếm khoảng 3.448,32 tỷ đồng.

Tự doanh trở lại mua ròng với giá trị khoảng 576,91 tỷ đồng, trong đó tự doanh mua ròng tập trung chủ yếu tại VIB (91,04 tỷ đồng). Tự doanh cũng mua ròng các mã khác như KDH, TCH, SSI, MSN, GEL... Ở chiều ngược lại, lực bán ròng hướng tới cổ phiếu MWG (90,25 tỷ đồng).

Kết quả giao dịch tự doanh ngày 11/03 trên HOSE được tổng hợp chi tiết [tại đây](#)

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX


KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO ĐỊNH GIÁ DOANH NGHIỆP
KHUYẾN NGHỊ MUA

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú	Thực hiện quyền
02/04/2025	GDT	19.3	21.05	25.1	-8.3%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp
24/04/2025	LHG	28.4	25.7	35.15	10.5%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.900 đ/cp
04/06/2025	TCM	24	29.8	33.95	-19.5%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 500 đ/cp
30/06/2025	HVT	27.4	34.3	39.9	-20.1%	Chi tiết	
03/07/2025	VIP	12.1	12.55	15.4	-3.6%	Chi tiết	
03/07/2025	BMI	17	18.3	22	-7.1%	Chi tiết	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 200:27
25/08/2025	PHP	34.3	35.4	41.5	-3.1%	Chi tiết	
18/09/2025	QTP	12.8	12.3	15	4.1%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp
03/11/2025	NTC	145.5	159.2	211.2	-8.6%	Chi tiết	
19/11/2025	GEG	15.45	14.45	17.3	6.9%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 636,73 đ/cp
20/11/2025	AST	73	73.4	92.7	-0.5%	Chi tiết	
25/11/2025	DBD	51.3	50.5	65	1.6%	Chi tiết	
28/11/2025	DPR	41.35	39.75	48.9	4.0%	Chi tiết	
19/12/2025	VCP	23.9	23.7	30.5	0.8%	Chi tiết	
31/12/2025	CSM	11.95	13	14.8	-8.1%	Chi tiết	
31/12/2025	SCS	53.6	51.4	68.8	4.3%	Chi tiết	
31/12/2025	TRC	73.6	77	90	-4.4%	Chi tiết	
06/02/2026	CTD	80	80.1	92.3	-0.1%	Chi tiết	
12/02/2026	HPG	27.4	26.9	30.9	1.9%	Chi tiết	
12/02/2026	VTP	94.3	102	123.6	-7.5%	Chi tiết	
24/02/2026	HDG	27.8	26.9	33.7	3.3%	Chi tiết	
06/03/2026	PHR	60.3	62	72	-2.7%	Chi tiết	

KHUYẾN NGHỊ BÁN

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá bán mục tiêu	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú	Thực hiện quyền
16/01/2026	HSG	14.8	17	13.5	14.9%	Chi tiết	

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
KHUYẾN NGHỊ MUA ĐÃ ĐÓNG

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ngày chốt	Ghi chú
29/01/2026	PC1	24	27.5	22.4	25.6%	Swing trade	27/02/2026	Chốt lời tại giá 30.150 đ/cp
11/02/2026	VDS	18.2	20.2	17	-6.9%	Swing trade	06/03/2026	Cắt lỗ tại giá 16.950 đ/cp
13/02/2026	VSC	24.3	28	22	-10.1%	Swing trade	10/03/2026	Cắt lỗ tại giá 21.850 đ/cp

TIN TỨC

XUNG ĐỘT TRUNG ĐÔNG TÁC ĐỘNG THẾ NÀO ĐẾN XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM?

Xung đột tại Trung Đông không chỉ tác động tới các tuyến hàng hải chiến lược mà còn tạo áp lực mới lên chi phí logistics và chuỗi cung ứng của ngành thủy sản Việt Nam.

Trong bối cảnh xung đột tại Trung Đông, ngành thủy sản, lĩnh vực phụ thuộc nhiều vào vận tải container lạnh và chuỗi logistics toàn cầu đang bắt đầu chịu những tác động nhất định. Các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản Việt Nam cho biết ảnh hưởng rõ rệt nhất hiện nay chưa phải là sự sụt giảm nhu cầu từ thị trường, mà chủ yếu đến từ chi phí logistics tăng, rủi ro vận tải...

Áp lực logistics gia tăng, một số tuyến xuất khẩu bị gián đoạn

Trong nhiều năm qua, Trung Đông được coi là một trong những khu vực thị trường có tốc độ tăng trưởng khá ổn định đối với thủy sản Việt Nam. Theo thống kê của Hải quan, kim ngạch xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang khu vực này đã tăng từ khoảng 197,7 triệu USD năm 2020 lên hơn 401,1 triệu USD vào năm 2025.

Những diễn biến căng thẳng quân sự tại Trung Đông từ cuối tháng 2/2026 đang làm gia tăng lo ngại về nguy cơ gián đoạn thương mại toàn cầu. Khu vực này nằm trên các tuyến hàng hải chiến lược, đặc biệt là Eo biển Hormuz và tuyến vận tải kết nối với Kênh đào Suez, nơi giữ vai trò quan trọng đối với dòng chảy hàng hóa và năng lượng của thế giới. Bất kỳ sự gián đoạn nào tại các tuyến vận tải này đều có thể kéo theo những biến động lớn về chi phí vận tải, giá năng lượng và chuỗi cung ứng quốc tế.

Tác động đầu tiên và dễ nhận thấy nhất đối với hoạt động xuất khẩu thủy sản hiện nay là sự thay đổi trong hệ thống vận tải biển. Một số hãng tàu quốc tế đã bắt đầu hạn chế hoặc điều chỉnh hành trình qua các khu vực có nguy cơ cao, buộc tàu phải đi vòng qua châu Phi thay vì đi qua các tuyến hàng hải truyền thống.

Việc thay đổi hành trình này khiến thời gian vận chuyển kéo dài thêm khoảng 7 – 10 ngày, thậm chí có thể tới 10 – 20 ngày tùy từng tuyến. Điều này không chỉ làm chậm tiến độ giao hàng mà còn làm tăng chi phí vận tải, đặc biệt đối với các mặt hàng thủy sản đông lạnh vốn phụ thuộc nhiều vào container lạnh và chuỗi bảo quản nghiêm ngặt. Một số doanh nghiệp cho biết, chi phí vận chuyển container lạnh có thể tăng thêm 2.000 – 4.000 USD mỗi container, chưa kể các loại phụ phí liên quan đến rủi ro chiến tranh và phụ phí nhiên liệu. Trong bối cảnh giá dầu có xu hướng tăng, áp lực chi phí logistics đối với doanh nghiệp xuất khẩu được dự báo sẽ còn tiếp tục gia tăng.

Mặc dù nhu cầu thực phẩm tại Trung Đông vẫn ở mức ổn định, việc giao hàng đến khu vực này đang gặp những trở ngại nhất định do hạn chế về vận tải. Một số doanh nghiệp cho biết xuất khẩu sang Trung Đông hiện tạm thời bị gián đoạn do khó bố trí tàu vận chuyển an toàn.

Trong một số trường hợp, các doanh nghiệp và đối tác nhập khẩu phải điều chỉnh phương án logistics, chẳng hạn chuyển cảng nhận hàng sang các quốc gia lân cận để tiếp tục vận chuyển bằng đường bộ.

Tuy vậy, các doanh nghiệp cũng cho biết đơn hàng từ Trung Đông nhìn chung chưa bị hủy bỏ, bởi nhu cầu thực phẩm tại khu vực này vẫn khá cao. Khó khăn chủ yếu nằm ở việc tổ chức vận chuyển và kiểm soát chi phí logistics.

Tác động khác nhau giữa các nhóm sản phẩm

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) đánh giá, ảnh hưởng của tình hình địa chính trị tại Trung Đông đối với ngành thủy sản Việt Nam cũng có sự khác biệt giữa các nhóm sản phẩm.

Đối với ngành tôm, tác động lớn nhất hiện nay là chi phí vận tải tăng và thời gian giao hàng kéo dài. Khi tàu phải đi vòng qua các tuyến đường dài hơn, chi phí logistics tăng lên đáng kể, ảnh hưởng trực tiếp đến biên lợi nhuận của

doanh nghiệp. Nếu xung đột kéo dài, một số doanh nghiệp lo ngại tình hình có thể lặp lại kịch bản của giai đoạn Đại dịch Covid-19, khi giá cước vận tải biển tăng đột biến.

Đối với cá tra, Trung Đông là một trong những thị trường quan trọng nên việc gián đoạn vận tải có thể ảnh hưởng nhất định đến hoạt động xuất khẩu. Trong khi đó, nhu cầu tại một số thị trường lớn khác cũng đang có dấu hiệu chậm lại, khiến hoạt động tiêu thụ cá tra nhìn chung thận trọng hơn.

Cá ngừ là mặt hàng chịu tác động khá rõ từ biến động của giá nhiên liệu và chi phí logistics. Giá dầu tăng có thể làm tăng chi phí khai thác của đội tàu cá ngừ toàn cầu, từ đó đẩy giá nguyên liệu lên cao. Đồng thời, sự gián đoạn vận tải có thể khiến chi phí vận chuyển cá ngừ nguyên liệu và sản phẩm chế biến tăng lên.

Tuy nhiên, trong bối cảnh bất ổn địa chính trị, nhu cầu đối với các sản phẩm thực phẩm bảo quản dài ngày như cá ngừ đóng hộp có thể tăng do xu hướng tích trữ thực phẩm của người tiêu dùng.

Đối với các sản phẩm hải sản khác như mực, bạch tuộc hoặc cá biển, mức độ ảnh hưởng hiện chưa đồng đều giữa các doanh nghiệp. Những doanh nghiệp ít xuất khẩu sang Trung Đông hoặc Nam Âu cho biết chưa ghi nhận tác động lớn đến đơn hàng, nhưng chi phí vận tải và nhiên liệu tăng vẫn là yếu tố cần được theo dõi.

Doanh nghiệp cần chủ động theo dõi và điều chỉnh chiến lược

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) nhận định, trong bối cảnh hiện nay, việc theo dõi sát các diễn biến địa chính trị và biến động logistics quốc tế được xem là yếu tố quan trọng đối với các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản.

Các doanh nghiệp cần chủ động trao đổi với đối tác nhập khẩu và hãng tàu để điều chỉnh kế hoạch giao hàng khi cần thiết, đồng thời cân nhắc các phương án vận tải thay thế nhằm hạn chế rủi ro.

Ở thời điểm hiện tại, nhiều doanh nghiệp cho rằng, tác động đến hoạt động xuất khẩu thủy sản của Việt Nam vẫn ở mức hạn chế và chủ yếu liên quan đến logistics. Tuy nhiên, nếu xung đột kéo dài, chi phí vận tải, giá nhiên liệu và chuỗi cung ứng toàn cầu có thể tiếp tục biến động mạnh, qua đó ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp xuất khẩu.

Trong bối cảnh thị trường thế giới ngày càng biến động, việc chủ động theo dõi tình hình, linh hoạt điều chỉnh chiến lược thị trường và logistics sẽ đóng vai trò quan trọng giúp doanh nghiệp thủy sản giảm thiểu rủi ro và duy trì hoạt động xuất khẩu ổn định.

Trong cơ cấu sản phẩm xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang Trung Đông, cá tra hiện là mặt hàng xuất khẩu lớn nhất, đạt gần 176 triệu USD năm 2025, tăng mạnh so với khoảng 79 triệu USD năm 2020. Cá ngừ đạt khoảng 94,4 triệu USD và tôm hơn 54 triệu USD, bên cạnh nhiều sản phẩm khác như cá biển, mực, bạch tuộc, nhuyễn thể cũng đang mở rộng thị phần tại khu vực này.

Nguồn: Tổng hợp

TIN DOANH NGHIỆP

CTCP Sữa Quốc tế Lof (IDP, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

IDP lên kế hoạch lợi nhuận tăng gần 300%, cổ tức tối đa 80%

CTCP Đầu tư F88 (F88, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

F88 đặt mục tiêu bứt phá trong năm bản lề 2026, lợi nhuận tăng 25%

CTCP Tập đoàn GELEX (GEX, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Cổ đông GELEX có thể nhận cổ phiếu và cổ tức tổng cộng 53%

CTCP Điện lực Gelex (GEE, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

GEE tạm ứng cổ tức đợt 2/2025 tỷ lệ 25%

CTCP TCO Holdings (TCO, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

TCO muốn rót 200 tỷ vào sản xuất pin Lithium, chia tay ngành gạo

Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

SHB chào bán riêng lẻ với giá 16.850 đồng/cp

CTCP Chứng khoán Kỹ Thương (TCX, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

TCX sắp huy động 1.000 tỷ đồng trái phiếu

CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh (VSH, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh (VSH) đặt mục tiêu lợi nhuận 2026 giảm 32%, cổ tức 2025 dự kiến 35%

CTCP Chương Dương (CDC, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Chương Dương (CDC) chốt danh sách cổ đông chào bán gần 53 triệu cổ phiếu để tăng vốn gấp đôi

CTCP Cơ điện lạnh (REE, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Cơ điện lạnh (REE) sẽ trình cổ đông phương án phát hành hơn 81 triệu cổ phiếu trả cổ tức 2025, tỷ lệ 15%

CTCP Thủy điện Thác Bà (TBC, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Thủy điện Thác Bà (TBC) đặt mục tiêu lợi nhuận 2026 giảm 13%

CTCP – Tổng công ty Nước – Môi trường Bình Dương (BWE, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

BIWASE (BWE) muốn mua thêm 17,18% vốn tại Cấp nước Ninh Thuận (NNT)

LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Ghi chú
KTS	HNX	11/03/2026	12/03/2026	2/04/2026	Trả cổ tức niên độ 2024-2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
TLG	HOSE	12/03/2026	13/03/2026	31/03/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2.500 đồng/CP	Chi tiết
HDG	HOSE	12/03/2026	13/03/2026	25/03/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
CHP	HOSE	13/03/2026	16/03/2026	30/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
IDV	HNX	13/03/2026	16/03/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Chi tiết
COM	HOSE	16/03/2026	17/03/2026	2/04/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
THG	HOSE	16/03/2026	17/03/2026	10/04/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
ABT	HOSE	17/03/2026	18/03/2026	16/04/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 3.000 đồng/CP	Chi tiết
ACE	UPCOM	17/03/2026	18/03/2026	29/05/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
KHS	HNX	17/03/2026	18/03/2026	30/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
LAF	HOSE	18/03/2026	19/03/2026	17/04/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
VNL	HOSE	18/03/2026	19/03/2026	10/04/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Chi tiết
SDC	HNX	19/03/2026	20/03/2026	20/04/2026	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
CMF	UPCOM	19/03/2026	20/03/2026	11/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5.000 đồng/CP	Chi tiết
STP	HNX	19/03/2026	20/03/2026	20/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Chi tiết
PPP	HNX	19/03/2026	20/03/2026	22/04/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
HGM	HNX	19/03/2026	20/03/2026	9/04/2026	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 8.800 đồng/CP	Chi tiết
ADC	HNX	20/03/2026	23/03/2026	11/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
DP3	HNX	20/03/2026	23/03/2026	29/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4.000 đồng/CP	Chi tiết
VTC	HNX	20/03/2026	23/03/2026	10/04/2026	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP	Chi tiết
PDN	HOSE	20/03/2026	23/03/2026	6/04/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
GMH	HOSE	24/03/2026	25/03/2026	16/04/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP	Chi tiết

HJS	HNX	24/03/2026	25/03/2026	3/04/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Chi tiết
VFG	HOSE	25/03/2026	26/03/2026	16/04/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu có thể được xem tại đây hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Trụ sở chính

Số 52 Lạc Long Quân, Phường
Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 19006446
Fax: (84.24) 37739058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà 136 – 138 Lê Thị
Hồng Gấm, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt
Nam
ĐT: 19006446
Fax: (84.28) 62910607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp. Đà Nẵng

Số 100 Quang Trung, phường Thạch
Thang, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng,
Việt Nam.
ĐT: 19006446
Fax: (84.236) 3553 888

LIÊN HỆ

Khối dịch vụ chứng khoán FPTTS



Lê Tú Anh

Chuyên viên hỗ trợ giao dịch

ĐT: 19006446

Fax: (024) 3773 9056

E-mail: anhlt@fpts.com.vn

Địa chỉ: Số 52, Lạc Long Quân, phường Bưởi,
quận Tây Hồ, Hà Nội

Website: www.fpts.com.vn